

Bản án số: 120/2026/HS-ST
Ngày 22 - 5 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Hồ Mộng Lan và ông Bùi Đức Nhân

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Minh Thương – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Bùi Đức Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 82/2026/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2026/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Trương Thị T; sinh ngày 15/02/1985 tại thành phố Hải Phòng;

Nơi cư trú: tổ F, khu phố H, phường H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn T1 và bà Đặng Thị N; có chồng là Đinh Tiên H và có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 20/12/2025 đến ngày 29/12/2025, được thay đổi sang biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh; có mặt.

2. Nguyễn Thị Kim C; sinh ngày 06/02/1985 tại thành phố Hải Phòng;

Nơi cư trú: Tổ A, khu phố H, phường H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức H1 và bà Trịnh Thị N1; có chồng là Trương Văn T2 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 20/12/2025 đến ngày 29/12/2025, được thay đổi sang biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh; có mặt.

3. Bùi Thị T3; sinh ngày: 15/12/1982 tại thành phố Hải Phòng;

Nơi cư trú: Tổ E, khu phố H, phường H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Đ (đã chết) và bà Bùi Thị Đ1; có chồng là Trương Văn C1 và có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: ngày 03/02/2015, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Đánh bạc”, đã chấp hành xong bản án ngày 27/02/2017; bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 20/12/2025 đến ngày 29/12/2025, được thay đổi sang biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh; có mặt.

4. Nguyễn Thị Thanh H2; sinh ngày: 03/08/1980 tại tỉnh Quảng Ninh;

Nơi cư trú: Tổ E, khu C, phường H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Lại Thị T4; có chồng là Trần Thanh P và có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: Ngày 17/7/2020, bị Công an phường C xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, ngày 22/7/2020 bị can đã chấp hành xong quyết định xử phạt; bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 20/12/2025 đến ngày 29/12/2025, được thay đổi sang biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Kim C, Bùi Thị T3 và Nguyễn Thị Thanh H2 đều có quan hệ quen biết với Trương Thị T, cả ba kết bạn với T qua ứng dụng Zalo, T dùng tài khoản có tên “Gia Bảo” đăng ký bằng số điện thoại 0328.977.848; C dùng tài khoản có tên “Hoa Lan” đăng ký bằng số điện thoại 0789.370.510; T3 dùng tài khoản có tên “Thủy N2” đăng ký bằng sim điện thoại rác (T3 không nhớ); H2 dùng tài khoản có tên “H2” đăng ký bằng sim điện thoại rác (H2 không nhớ). Biết T có nhận ghi số lô, số đề nên vào ngày 19/12/2025, C, T3 và H2 đã nhắn tin đến tài khoản Zalo của T để đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức mua các số lô, số đề, như sau:

1. Hành vi đánh bạc giữa Nguyễn Thị Kim C với Trương Thị T:

Vào hồi 17 giờ 38 phút ngày 19/12/2025, tại nhà riêng ở tổ A, khu phố H, phường H, C đã nhắn tin cho T tổng số 22 tin nhắn để mua: 810 điểm lô = 17.779.500 đồng và 9.617.000 đồng tiền số đề, ba càng, lô xiên. Tổng số tiền mua

số lô, số đề, số ba càng và lô xiên là 27.396.500 đồng. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, C trúng 536 điểm số lô = 42.880.000 đồng và trúng 2.000 đồng số đề = 140.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa C và T trong ngày 19/12/2025 là: **27.396.500 + 42.880.000 + 140.000 = 70.416.500 đồng**. C và T chưa thanh toán tiền cho nhau.

2. Hành vi đánh bạc giữa Bùi Thị T3 với Trương Thị T:

Vào hồi 15 giờ 37 phút ngày 19/12/2025, tại nhà riêng ở tổ E, khu phố H, phường H, T3 đã nhắn tin cho T tổng số 37 tin nhắn để mua: 289 điểm lô = 6.300.200 đồng và 4.692.000 đồng tiền số đề, ba càng, lô xiên. Tổng số tiền mua số lô, số đề, số ba càng và lô xiên là 10.992.200 đồng. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, T3 trúng 66 điểm số lô = 5.280.000 đồng và trúng 5.000 đồng số đề = 350.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa T3 và T trong ngày 19/12/2025 là: **10.992.200 + 5.280.000 + 350.000 = 16.622.200 đồng**. T3 và T chưa thanh toán tiền cho nhau.

3. Hành vi đánh bạc giữa Nguyễn Thị Thanh H2 với Trương Thị T:

Vào hồi 17 giờ 44 phút ngày 19/12/2025, tại nhà riêng ở tổ E, khu phố C, phường H, H2 đã nhắn tin cho T tổng số 18 tin nhắn để mua: 635 điểm lô = 13.843.000 đồng và 2.104.000 đồng tiền số đề, ba càng, lô xiên. Tổng số tiền mua số lô, số đề, số ba càng và lô xiên là 15.947.000 đồng. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, H2 trúng 208 điểm số lô = 16.640.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa H2 và T trong ngày 19/12/2025 là: **15.947.000 + 16.640.000 = 32.587.000 đồng**. H2 và T chưa thanh toán tiền cho nhau.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của Trương Thị T trong ngày 19/12/2025 là **70.416.500 + 16.622.200 + 32.587.000 = 119.625.700 đồng**.

Ngày 20/12/2025, T đến cơ quan Công an đầu thú và khai nhận có hành vi đánh bạc trái phép với Nguyễn Thị Kim C, Bùi Thị T3 và Nguyễn Thị Thanh H2. Sau đó, C, T3 và H2 cũng đến Cơ quan điều tra đầu thú. T tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động Iphone 13 cùng sim số 0328.977.848; C tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus cùng sim số 0904.407.915.

Về cách thức đánh bạc:

- Đối với số đề: Trước khi mở thưởng, người chơi đặt cược một số tiền nhất định vào một hoặc nhiều số từ 00 đến 99. Nếu số người chơi đặt cược trùng với hai số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày thì người chơi thắng tiền; số tiền thắng bằng 70 (bảy mươi) lần số tiền người chơi đặt cược. Ngược lại nếu không trùng thì người chơi thua hết số tiền đã đặt cược.

- Đối với số ba càng: Trước khi mở thưởng, người chơi đặt cược một số tiền nhất định vào một hoặc nhiều số từ 000 đến 999. Nếu số người chơi đặt cược trùng với ba số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày thì người chơi thắng tiền; số tiền thắng bằng 400 (bốn trăm) lần số tiền người chơi đặt cược. Ngược lại nếu không trùng thì người chơi thua hết số tiền đã đặt cược.

- Đối với số lô thường: Các bị can quy ước lô tính theo điểm, mỗi điểm tương đương 21.800 đồng (T3, H2) đến 21.950 đồng (C). Trước khi mở thưởng, người chơi đặt cược một số điểm nhất định vào một hoặc nhiều số từ 00 đến 99. Nếu số người chơi đặt cược trùng với hai số cuối của bất kỳ giải nào trong kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày thì 1 điểm lô đặt cược người chơi được hưởng 80.000 đồng (tám mươi nghìn đồng). Nếu số lô đánh trúng nhiều giải (nhiều lần) thì người chơi được hưởng toàn bộ các lần chơi đó. Ngược lại nếu không trùng thì người chơi thua hết số tiền đã đặt cược.

- Đối với số Lô xiên: Quy ước 10.000 đồng/1 điểm, chơi bằng cách chọn từ 02 cặp số đến 04 cặp số (mỗi cặp gồm hai số từ 00 đến 99) và so với 02 số cuối của các giải thưởng Xổ số kiến thiết Miền B ngày hôm đó, nếu trùng thì tính 1 điểm xiên 2 trúng được 100.000 đồng, 1 điểm xiên 3 trúng được 400.000 đồng, 1 điểm xiên 4 trúng 1.000.000 đồng. Ngược lại nếu không trùng thì người chơi thua hết số tiền đã đặt cược.

Kết quả kiểm tra điện thoại di động Iphone 13 của T và điện thoại di động Iphone 7 Plus của C thể hiện: thu giữ các tin nhắn đánh bạc giữa T với C, T với T3 và T với H2, nội dung thể hiện việc giao dịch mua, bán số lô, số đề, số lô xiên phù hợp lời khai nhận của các bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Trương Thị T, Nguyễn Thị Kim C, Bùi Thị T3 và Nguyễn Thị Thanh H2 đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Ngoài ra các bị cáo còn khai:

Do việc làm thu nhập không ổn định nên các bị cáo nảy sinh ý định đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức mua, bán số lô, số đề, số lô xiên như đã nêu trên. T3 và H2 khai đã làm mất chiếc điện thoại dùng để nhắn tin đánh bạc với T, sim điện thoại đăng ký tài khoản Zalo là sim rác nên không nhớ số cụ thể. Ngoài lần đánh bạc ngày 19/12/2025 thì C, T3 và H2 chưa đánh bạc lần nào khác; đối với T, ngoài bán số lô, số đề cho C, T3 và H2, thì T còn bán số lô, số đề qua tin nhắn điện thoại với một số người khác nhưng không nhớ rõ là ai, lượng tiền chơi cụ thể và không lưu lại tin nhắn.

Bản Cáo trạng số: 70/CT-VKSQNH-KV1 ngày 02/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Quảng Ninh truy tố các bị cáo Trương Thị T và Nguyễn

Thị Kim C về tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Bùi Thị T3 và Nguyễn Thị Thanh H2 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Quảng Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Trương Thị T 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thị Kim C 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thị Thanh H2 từ 15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: bị cáo Bùi Thị T3 từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Đánh bạc”.

Giao các bị cáo cho UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 sim điện thoại thu của các bị cáo Trương Thị T và Nguyễn Thị Kim C

+ Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone, màu xanh thu của Trương Thị T; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu bạc thu của Nguyễn Thị Kim C.

Các bị cáo không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và nói lời nói sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức án

thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa các bị cáo Trương Thị T, Nguyễn Thị Kim C, Bùi Thị T3 và Nguyễn Thị Thanh H2 đều khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản tiếp nhận người phạm tội đầu thú, Biên bản kiểm tra dữ liệu trong điện thoại di động và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Trong ngày 19/12/2025, tại phường H, tỉnh Quảng Ninh, Trương Thị T, Nguyễn Thị Kim C, Bùi Thị T3 và Nguyễn Thị Thanh H2 đã có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức mua, bán số lô, số đề, số ba càng, số lô xiên. Trong đó: T đánh bạc với C, T3 và H2 tổng số tiền 119.625.700 đồng (một trăm mười chín triệu sáu trăm hai mươi năm nghìn bảy trăm đồng); C đánh bạc với T tổng số tiền 70.416.500 đồng (bảy mươi triệu bốn trăm mười sáu nghìn năm trăm đồng); H2 đánh bạc với T tổng số tiền 32.587.000 đồng (ba mươi hai triệu năm trăm tám mươi bảy nghìn đồng); T3 đánh bạc với T tổng số tiền 16.622.200 đồng (mười sáu triệu sáu trăm hai mươi hai nghìn hai trăm đồng).

Hành vi của các bị cáo Trương Thị T, Nguyễn Thị Kim C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; hành vi của các bị cáo Bùi Thị T3 và Nguyễn Thị Thanh H2 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Quảng Ninh đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm: hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự và an toàn công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội mà Nhà nước ta đang ra sức loại

trừ. Vì đánh bạc mà nhiều gia đình bị khánh kiệt dẫn đến nợ nần chồng chất, hạnh phúc tan vỡ. Vì tâm lý bị thua khi đánh bạc mà nhiều người đã tìm mọi cách để có tiền hòng gỡ lại số tiền đã mất, từ đó có thể làm phát sinh các hành vi vi phạm pháp luật, các loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật.... Các bị cáo đều đã trưởng thành, lẽ ra phải làm ăn lương thiện để chăm lo cho gia đình nhưng các bị cáo lại tham gia đánh bạc để kiếm tiền bất chính, làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải có biện pháp xử lý tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Bùi Thị T3 trước đây đã bị kết án nhưng đã được xóa án tích và bị cáo Nguyễn Thị Thanh H2 đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đến ngày phạm tội lần này đã quá thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, mức độ phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Trương Thị T quá trình điều tra đã chủ động khai ra hành vi phạm tội của các bị can C, T3, H2 nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, không có người tổ chức, phân công để thực hiện tội phạm, các bị cáo đều là người thực hành do đó các bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

[6] Về mức hình phạt:

Đối với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Quảng Ninh tại phiên tòa về áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật, phù hợp với nhận định của Tòa án.

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy:

Các bị cáo Trương Thị T và Nguyễn Thị Kim C đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, ngoài lần phạm tội này, các bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Bị cáo

Bùi Thị T3 trước đây đã bị kết án nhưng đã được xóa án tích và bị cáo Nguyễn Thị Thanh H2 đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đến ngày phạm tội lần này đã quá thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, mức độ phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và thực hiện tội phạm với vai trò đồng phạm giản đơn. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng; có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, các bị cáo đánh bạc nhưng chưa thu lời bất chính, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục riêng, phòng ngừa chung đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, tuy nhiên xét thấy các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với 02 sim điện thoại trong các điện thoại thu giữ của bị cáo Trương Thị T và Nguyễn Thị Kim C không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone, màu xanh thu của Trương Thị T; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu bạc thu của Nguyễn Thị Kim C, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận sử dụng để nhắn tin, trao đổi về việc đánh bạc nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

[9] Đối với việc Trương Thị T có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề qua tin nhắn điện thoại với một số người khác nhưng không nhớ rõ là ai, lượng tiền chơi cụ thể và không lưu lại tin nhắn, nên không có căn cứ xử lý.

[10] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: các bị cáo Trương Thị T, Nguyễn Thị Kim C, Bùi Thị T3 và Nguyễn Thị Thanh H2 phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Trương Thị T 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thị Kim C 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thị Thanh H2 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: bị cáo Bùi Thị T3 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Trương Thị T, Nguyễn Thị Kim C, Bùi Thị T3 và Nguyễn Thị Thanh H2 cho Ủy ban nhân dân phường H, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường H, tỉnh Quảng Ninh để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 sim điện thoại thu của bị cáo Trương Thị T và Nguyễn Thị Kim C.

+ Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone, màu xanh thu của Trương Thị T; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu bạc thu của Nguyễn Thị Kim C.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 131/BB–THA/KV1 ngày 06/4/2026 giữa Công an tỉnh Quảng Ninh và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 – Quảng Ninh).

- Về án phí và quyền kháng cáo: căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều

136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo: Trương Thị T, Nguyễn Thị Kim C, Bùi Thị T3 và Nguyễn Thị Thanh H2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo. Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND khu vực 1 – Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng THADS KV 1 - Quảng Ninh;
- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh, Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thu Hương